TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5- HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2025/HS-ST
Ngày 21 – 11 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Quang Hiển

Ông: Nguyễn Đức Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 235/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 247/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên **Ngô Văn T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 22/03/2001 tại Ninh Bình; Số căn cước công dân: 035201006126 cấp ngày 18/5/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Ngô Văn D (đã chết) và bà Đỗ Thị K (đã chết); Vợ: Lò Thị C; Con: có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo tạm giữ ngày 28/8/2025, chuyển tạm giam ngày 06/9/2025 đến nay. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Đ Khu đô thị V, xã N, tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt);

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị C, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/8/2025, T điều khiển xe máy Honda Wave màu cam, BKS: 29K1-21027 đi từ nhà tại Thôn Y, xã P, Hà Nội đến Trung tâm thương mại Aeon, Long Biên, Hà Nội. Khi vào siêu thị tầng 1, T đi xung quanh khu vực các gian hàng thực phẩm thì phát hiện tại khu vực gian hàng thực phẩm thịt lợn đông lạnh có 01 xe đựng hàng để ở giữa lối đi, trên xe có treo 01 chiếc túi xách màu trắng, T quan sát không thấy có người trông giữ nên đã lén lút lấy chiếc túi xách trên. Sau khi lấy được chiếc túi xách, T đi ra bãi gửi xe, cất chiếc túi vào cốp và đi xe đến đường Đàm Quang Trung hướng cầu Vĩnh Tuy đi Chu Huy Mân thì dừng xe mở cốp lấy chiếc túi vừa trộm cắp được ra kiểm tra, phát hiện trong túi có: 01 điện thoại Iphone 14 Promax 128GB, màu tím; 01 điện thoại Iphone 16 Promax 512GB, màu vàng; 01 giấy phép lái xe mang tên Đặng Thị H; 01 căn cước công dân mang tên Đặng Thị H. Sau đó, T cất 02 chiếc điện thoại vào túi áo đang mặc, giấy phép lái xe và căn cước công dân của chị H cất vào cốp xe, chiếc túi xách vứt lại bên đường. T đi xe máy đến cửa hàng điện thoại tại số 230 đường Ngô Gia Tự, Việt Hưng, Hà Nội do anh Trương Văn B làm chủ cửa hàng để bán 2 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được nhưng anh B không mua. Sau đó, T đi xe máy sang đối diện bên kia đường bán cho một người thanh niên không rõ nhân thân 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax được 5.000.0000 đồng và 1 chiếc điện thoại Iphone 16 Promax được 5.000.000 đồng. Sau đó T đi xe máy về nhà cất thẻ căn cước công dân mang tên chị H ở tủ quần áo, còn Giấy phép lái xe mang tên chị H thì T vẫn để trong cốp xe.

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 27/8/2025, chị Đặng Thị H trình báo Công an phường Long Biên, Hà Nội về việc bị mất trộm tài sản. Qua truy xét, Công an phường Long Biên xác định được Ngô Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp trên. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi T quay lại Trung tâm thương mại Aeon, phường Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ của Ngô Văn T: 01 xe máy Wave màu cam mang BKS: 29K1-210.27, số khung: 472623, số máy: 472623; 01 giấy phép lái xe số 011236018550 mang tên Đặng Thị H, sinh năm: 28/6/1995, trú tại: Bình Kiều, Khoái Châu, Hưng Yên; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A05 màu xanh cốm, số sim: 0971891685.

Ngày 28/8/2025, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại Thôn Y, xã P, thành phố Hà Nội phát

hiện thu giữ 01 Căn cước số định danh cá nhân 033195001786 mang tên Đặng Thị H, sinh ngày 28/6/1995.

Tại Kết luận định giá tài sản số 1221/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố - Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội, kết luận: Giá trị 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax 128 GB đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 20/8/2025 là 18.166.667 đồng; Giá trị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 promax 512 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 20/8/2025 là 27.666.667 đồng; đối với 01 chiếc túi xách bên trong in hình LYB (không rõ xuất xứ, nhãn hiệu) do không có nguồn gốc xuất xứ nên Hội đồng định giá tài sản thống nhất từ chối định giá theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSKV5, ngày 31/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Văn T khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bị hại là chị Đặng Thị H vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu gì về bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lò Thị C trình bày: chị là vợ của bị cáo T, quá trình T bị tạm giam, có nhắn về nhà nhờ chị thu xếp tiền bồi thường cho chị H, chị thay mặt T bồi thường cho chị H 30.000.000 đồng, số tiền còn lại là 15.833.334 đồng, chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nữa do hoàn cảnh của gia đình bị cáo quá khó khăn. Đây là tiền chung của vợ chồng của chị và T, chị là vợ nên cùng gánh vác trách nhiệm bồi thường cùng bị cáo, vì thế chị không có bất cứ yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo T về UBND xã P, Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không đề nghị xem xét

Về xử lý vật chứng: không.

Đối với 01 USB do anh Hoàng Văn N giao nộp bên trong có giữ liệu hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp của T cho lưu lại hồ sơ vụ án làm chứng cứ

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo để bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 20/8/2025 tại Trung tâm thương mại Aeon, phường Long Biên, Hà Nội, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Ngô Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc túi xách bên trong có 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 promax 128GB trị giá 18.166.667 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 16 promax 512GB trị giá 27.666.667 đồng của chị Đặng Thị H. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 45.833.334 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn T phạm "Tội trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện. Tuy nhiên cũng xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có tình tiết giảm nhẹ là đã tác động đến gia đình để bồi thường cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,i,s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX thấy cho bị cáo được cải tạo giáo dục ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại Đặng Thị H số tiền 30.000.000 đồng, chị H đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Vì vậy hội đồng xét xử xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

[7]. Đối với anh Trương Văn B không biết và không mua 2 chiếc điện thoại do bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với đối tượng bán xe máy BKS: 29K1-210.27 và đối tượng nam thanh niên mua 02 chiếc điện thoại do Ngô Văn T trộm cắp mà có, không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội không có căn cứ xử lý.

[9]. Đối với xe máy Wave màu cam mang BKS: 29K1-210.27, số khung: 472623, số máy: 472623 thu giữ của Ngô Văn T: Quá trình điều tra xác định: T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân với giá 5.000.000 đồng từ năm 2023. Qua xác minh, chiếc xe thuộc sở hữu của chị Bùi Thị H1, sinh năm: 1992, HKTT: Thôn A, xã T, Hà Nội. Năm 2019, chị H1 cho anh ruột là Bùi Văn D mượn xe để đi làm. Khoảng đầu năm 2023, anh D sử dụng xe máy đi làm tại xã N, Hưng Yên và bị mất trộm. Ngày 23/10/2025, anh D làm đơn trình báo Công an xã N, Hưng Yên. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội tách tài liệu liên quan đến chiếc xe máy này và chuyển đến Công an xã N, Hưng Yên để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định của pháp luật.

[10]. Đối với 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy A05 màu xanh cốm, số sim: 0971891685 thu giữ của Ngô Văn T: Quá trình điều tra xác định được chiếc điện thoại thuộc sở hữu của chị Lò Thị C (là vợ của T) không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, ngày 23/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trả lại chị Lò Thị C là đúng quy định của pháp luật.

[11]. Đối với 01 giấy phép lái xe số 011236018550 01 Căn cước số định danh cá nhân 033195001786 đều mang tên Đặng Thị H thu giữ của Ngô Văn T là của chị Đặng Thị H. Do vậy, ngày 23/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công

an thành phố Hà Nội đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H là đúng quy định của pháp luật.

[12]. Đối với 01 USB bên trong có giữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản ngày 20/8/2025 tại Trung tâm thương mại Aeon do anh Hoàng Văn N giao nộp: cho lưu giữ tại hồ sơ làm chứng cứ của vụ án.

[13]. Về xử lý vật chứng: không

[14]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều: 328, 331, 332, 333, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

Tuyên bố: bị cáo Ngô Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt: **Ngô Văn T 18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/11/2025.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Ngô Văn T đang bị tạm giam nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố Hà Nội quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng*:* Không.

Về án phí*:* Bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo Ngô Văn T có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND KV5-HN;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP.HN;
- Phòng THADS TP.HN;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- UBND xã P, TP. Hà Nội
(thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Hà Thu